

Nguyên nhân ly hôn của phụ nữ qua nghiên cứu hồ sơ Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, Hà Nội

Phan Thị Luyện

Trường Đại học Luật Hà Nội

Tóm tắt: Dựa trên nguồn số liệu Hồ sơ dân sự sơ thẩm về các vụ việc ly hôn tại Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, Hà Nội từ năm 2005 đến năm 2010, bài viết phân tích các nguyên nhân dẫn đến những mâu thuẫn, xung đột trầm trọng trong cuộc sống hôn nhân thúc đẩy người phụ nữ ly hôn. Kết quả cho thấy tính tình không hợp, ngoại tình, bạo lực gia đình, ghen tuông và cờ bạc/ghiện hút là các nguyên nhân cơ bản khiến các gia đình ly tán. Tác giả cho rằng những phát hiện trong nghiên cứu cũng trùng với những nội dung của lý thuyết xung đột. Theo đó, ly hôn không chỉ là hệ quả của những xung đột không hoà giải được trong gia đình mà còn là sự trao đổi không ngang bằng giữa cái được và cái mất.

Từ khóa: Hôn nhân; Ly hôn; Gia đình; Lý thuyết xung đột.

Người ta kỳ vọng hôn nhân là quan hệ gắn bó lâu dài giữa vợ và chồng bởi nó được xây dựng trên cơ sở tình yêu của hai bên nam, nữ và nhằm thoả mãn nhu cầu tình cảm cùng các nhu cầu khác trong đời sống gia đình. Tuy nhiên, trong thời gian chung sống, do tác động từ nhiều yếu tố,

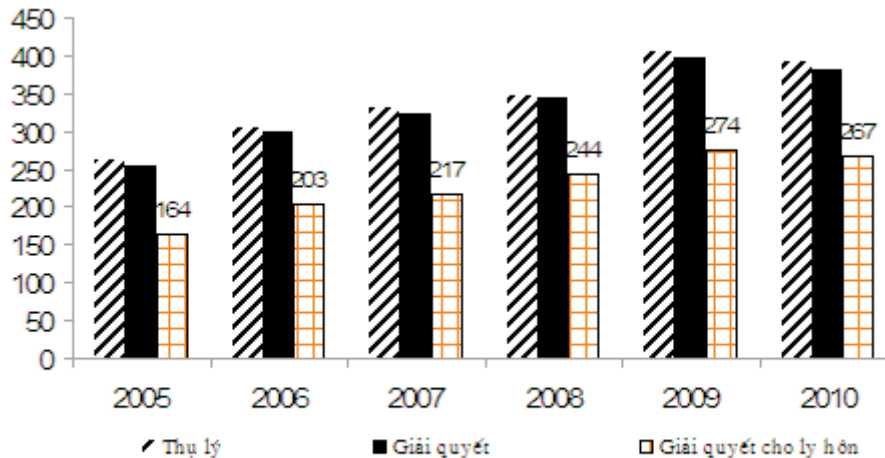
quan hệ vợ chồng phát sinh những mâu thuẫn, xung đột dẫn đến ly hôn. Hiện tượng ly hôn ngày càng gia tăng trở thành mối quan tâm của toàn xã hội. Ly hôn là sự ly tán gia đình, vợ chồng mỗi người một ngã, con cái chỉ có thể sống với cha hoặc mẹ. Ly hôn gây ra những tổn thương về mặt tình cảm và tổn thất về kinh tế, đặc biệt đối với phụ nữ và trẻ em. Trên cơ sở nghiên cứu Hồ sơ dân sự sơ thẩm về các vụ việc ly hôn tại Tòa án nhân dân (TAND) quận Thanh Xuân, Hà Nội từ năm 2005 đến năm 2010, bài viết phân tích các nguyên nhân dẫn đến những mâu thuẫn, xung đột trầm trọng trong cuộc sống hôn nhân thúc đẩy người phụ nữ ly hôn.

1. Tình hình ly hôn ở quận Thanh Xuân, Hà Nội từ năm 2005 đến năm 2010

“Ly hôn là chấm dứt quan hệ hôn nhân do toà án công nhận hoặc quyết định theo yêu cầu của vợ hoặc của chồng hoặc cả hai vợ chồng” (Khoản 8, Điều 8, Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000). Thời gian qua, do sự biến đổi về kinh tế, kéo theo biến đổi về xã hội nên tỉ lệ ly hôn ở quận Thanh Xuân có xu hướng tăng lên.

Biểu đồ 1 cho thấy số vụ ly hôn qua các năm luôn có sự biến động và đạt con số trên 200 vụ một năm. Tăng mạnh nhất vào năm 2009 với 274

Biểu đồ 1. Thống kê các vụ việc hôn nhân và gia đình được TAND quận Thanh Xuân thụ lý và giải quyết từ năm 2005 – 2010



Nguồn: Tổng hợp số liệu của TAND quận Thanh Xuân - Hà Nội

vụ. Sau 6 năm (2005 đến 2010) số vụ ly hôn tăng 38,6%, từ 164 vụ lên 267 vụ, tăng cao hơn so với cả nước là 1,4%. Ly hôn gia tăng ở quận Thanh Xuân không chỉ về số lượng các vụ việc ly hôn mà tăng cả về tỉ lệ ly hôn. Nếu tính tỉ lệ ly hôn theo số cặp kết hôn thì tỉ lệ ly hôn tăng 7,24% từ 9,72% năm 2005 lên 16,96% năm 2010 (164 vụ ly hôn/1687 cặp kết hôn năm 2005 tăng lên 267 vụ ly hôn/1574 cặp kết hôn năm 2010⁽¹⁾). Nếu tính theo số dân thì tỉ lệ ly hôn tăng lên 0,19‰ từ 0,84 ‰ năm 2005 lên 1,03‰ năm 2010 (164 vụ ly hôn/195.623 người năm 2005 tăng lên 267 vụ ly hôn/259.355 người năm 2010).

Nguyên tắc bình đẳng nam, nữ trong mọi lĩnh vực quan hệ xã hội vì sự tiến bộ của phụ nữ là nội dung rất quan trọng của sự điều chỉnh pháp luật xã hội chủ nghĩa trong đó có lĩnh vực hôn nhân và gia đình. Pháp luật quy định việc chấm dứt quan hệ hôn nhân bằng ly hôn là ý chí của vợ và chồng hoặc một bên, ngoài ra không người nào khác có thể yêu cầu ly hôn: “Vợ, chồng hoặc cả hai người có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn. Trong trường hợp vợ có thai hoặc đang nuôi con dưới 12 tháng tuổi thì chồng không có quyền yêu cầu xin ly hôn” (Điều 85, Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000). Pháp luật bảo vệ quyền lợi của phụ nữ và con cái, dành vai trò chủ động cho người phụ nữ nếu mục đích hôn nhân của họ không đạt được. Kết quả nghiên cứu cho thấy phụ nữ là nguyên đơn chiếm tỉ lệ cao nhất 47,3%, trong khi đó tỉ lệ nguyên đơn là nam giới 23,4%, còn lại đơn chung là 29,3%, trong tổng số 1.369 trường hợp ly hôn được thụ lý và giải quyết tại TAND quận Thanh Xuân từ năm 2005 đến năm 2010. Xu hướng ly hôn xảy ra nhiều ở các gia đình trẻ tuổi, phụ nữ ly hôn ở độ tuổi từ 26 đến 35 chiếm tỷ lệ cao nhất, chiếm 57,4%.

2. Những lý do khiến phụ nữ chấm dứt hôn nhân

Ly hôn là một hiện tượng xã hội - pháp lý, là mặt trái của quan hệ hôn nhân và xuất phát từ những nguyên nhân cụ thể. Việc vợ hay chồng chủ động muốn ly hôn thường xuất phát từ những lý do hoặc có một động cơ nhất định. Những lý do và động cơ đó được đưa ra tòa như nguyên cố để xin ly hôn. Lý do đưa ra tòa thường trùng với nguyên nhân gây nên sự tan vỡ quan hệ vợ chồng. Vậy, với người khởi xướng ly hôn là phụ nữ thì nguyên nhân ly hôn của họ là gì?

Bảng 1 cho thấy nguyên nhân ly hôn của các cặp vợ chồng ở quận Thanh Xuân bao gồm: tính tình không hợp, ngoại tình, bạo lực gia đình, một bên cờ bạc, nghiện hút, phạm tội, mâu thuẫn về kinh tế, ốm đau, không có con và mâu thuẫn với gia đình nhà chồng. Theo quan điểm của lý thuyết xung đột, gia đình bao gồm những cá nhân có nhân cách, lý

Bảng 1. Nguyên nhân ly hôn của phụ nữ quận Thanh Xuân Hà Nội năm 2005-2010

Nguyên nhân ly hôn	Số lượng	Tỉ lệ %
Tính tình không hợp	344	51,5
Ngoại tình	87	13,4
Bạo lực gia đình	57	8,8
Ghen tuông	21	3,2
Cờ bạc, nghiện hút	47	7,3
Mâu thuẫn kinh tế	36	5,6
Ốm đau	6	0,9
Không có con	25	3,9
Mâu thuẫn với gia đình chồng, vợ	30	4,6
Nguyên nhân khác	5	0,8
Tổng số	648	100

Nguồn: Tổng hợp số liệu từ hồ sơ TAND quận Thanh Xuân năm 2005-2010

tưởng, giá trị, sở thích và mục đích khác nhau. Mỗi người không phải bao giờ cũng hài hòa với các thành viên khác trong gia đình. Các gia đình thường có bất đồng từ nhỏ đến lớn và chỉ khác nhau về tần suất, tính chất, mức độ, biểu hiện và cách giải quyết xung đột. Ly hôn là kết quả của sự xung đột trong gia đình không giải quyết được.

Tính tình không hợp là nguyên nhân đứng vị trí hàng đầu trong số các nguyên nhân ly hôn của phụ nữ tại TAND quận Thanh Xuân. Nguyên nhân này có xu hướng tăng từ 26,8% năm 2005 lên 71,3% năm 2010⁽²⁾. Tính tình không hợp được hiểu là sự khác biệt trong tính cách, các nguyên tắc sống, và sự khác biệt này lớn đến nỗi gây ra mâu thuẫn, xung đột giữa vợ và chồng. Ngày càng nhiều các cặp vợ chồng ra tòa ly hôn do tính tình vợ chồng không hòa hợp. Trong cuộc sống hôn nhân, vợ chồng là hai cá thể riêng biệt, có những ước mơ, nhu cầu, tính tình, sở thích và ý kiến khác nhau nhưng sống chung dưới một mái nhà. Hai con người được sinh ra và lớn lên trong hai gia đình khác nhau, có những thói quen khác biệt trong sinh hoạt, làm việc, giải trí, cũng như cách xử sự. Khi kết hôn, họ đem tất cả những khác biệt đó vào gia đình mới. Những khác biệt dẫn đến mâu thuẫn, xung đột là điều không thể tránh khỏi. Nghiên cứu hồ sơ cho

thấy có tới 71,3% số phụ nữ ra tòa ly hôn vì lý do tính tình không hợp đã khẳng định trong Bản tự khai tại tòa án là họ có sự khác biệt lớn với chồng mình về tính cách, quan điểm sống. Trong đó, 34,1% nhận thấy sự không hòa hợp vào thời điểm ngay sau khi kết hôn, 3,4% số cặp vợ chồng lựa chọn việc chấm dứt hôn nhân mặc dù chưa tổ chức đám cưới.

Ly hôn do tính tình không hợp xảy ra ở mọi lứa tuổi và các lĩnh vực nghề nghiệp. Kết quả nghiên cứu hồ sơ tòa án cho thấy tỉ lệ ly hôn cao ở những người phụ nữ trẻ: 9% từ 25 tuổi trở xuống; 59,4% từ 26 đến 35 tuổi; 20,9% từ 36 đến 45 tuổi và 10,8% từ 46 tuổi trở lên. Tỉ lệ ly hôn cao ở nhóm phụ nữ có nghề nghiệp là nhân viên văn phòng (26,9%), lao động tự do (26%) và cán bộ công chức (19,2%). Đối với các cặp vợ chồng trẻ, thời gian đầu kết hôn, tình yêu vợ chồng dành cho nhau còn mới mẻ, hai vợ chồng sẵn sàng chiều và nhường nhau nên ít nảy sinh mâu thuẫn. Tình yêu lãng mạn sẽ sớm qua đi sau khi kết hôn. Họ phải đối mặt với thực tế cuộc sống đời thường đầy thử thách và gánh nặng kinh tế gia đình, đặc biệt khi đưa con đầu lòng ra đời. Không tìm ra biện pháp hợp lý giải quyết, cặp vợ chồng trẻ xung đột, cãi cọ và ra tòa ly hôn. Đối với người phụ nữ trung niên, trước khi ly hôn họ phải chịu đựng cuộc sống gia đình không hạnh phúc trong một thời gian nhất định. Dù cho quan hệ vợ chồng xung đột nhưng họ vẫn cân nhắc tính toán trong việc đánh đổi cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc với cuộc sống của con cái trong một gia đình có cả bố và mẹ theo quan niệm truyền thống. Tính tình không hợp còn là nguyên nhân ly hôn của các cặp vợ chồng tái hôn. Trong xã hội hiện đại các kiểu loại gia đình rất đa dạng, trong đó đang gia tăng loại gia đình mà đôi vợ chồng đã tái hôn sau khi ly hôn từ các cuộc hôn nhân trước. Họ mang theo vào gia đình tái hôn các con vừa chung, vừa riêng dễ làm nảy sinh mâu thuẫn, xung đột.

Ly hôn không diễn ra đột ngột, mà thường trải qua các giai đoạn khác nhau, trong đó sự xung đột, bất hoà giữa vợ chồng tăng lên và sự thoả mãn, hài lòng về hôn nhân của các bên giảm đi. Bắt đầu từ việc người phụ nữ không hài lòng với mối quan hệ hiện tại của chồng. Họ thấy khó chịu với những tính cách, thói quen, cách xử sự của chồng như: tính tình nóng nảy, gia trưởng, hay tự ái, thích tụ tập bạn bè, không quan tâm chăm sóc đến gia đình, đi làm sớm, về muộn, quá cẩn thận, tỉ mỉ, quá gọn gàng, ngăn nắp hoặc cầu thả, bừa bộn, không chu đáo, lừa dối... Những ngày đầu, mặc dù thấy không hạnh phúc nhưng người phụ nữ tự đặt vấn đề họ muốn gì ở cuộc sống, những điều đó liệu có tìm thấy trong quan hệ vợ chồng hiện nay không. Và họ cố gắng tìm cách thay đổi mối quan hệ theo những cách có thể để chấp nhận hơn, để nuôi dưỡng những mối quan tâm chung,

cùng nhau chăm sóc con cái... Nhưng việc mong muốn điều chỉnh cách ứng xử của chồng không có kết quả như trong trường hợp sau: “Tôi và anh T. kết hôn với nhau năm 2002, cả hai kết hôn lần đầu, trên cơ sở tự nguyện. Chúng tôi có thời gian tìm hiểu khá dài vì là bạn học cùng phổ thông. Sau khi kết hôn, chúng tôi sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do chúng tôi có lối sống và suy nghĩ quá khác biệt. Chồng tôi tính tình nóng nảy nên vợ chồng thường xuyên xảy ra bất đồng gay gắt trong việc giải quyết các vấn đề chung. Mặt khác anh T. còn thường xuyên tụ tập rượu chè vui vẻ với bạn bè, không quan tâm đến vợ con. Tôi đã cố gắng nhẫn nhịn, tìm cách giải quyết nhiều lần song vợ chồng không thể hàn gắn được. Tôi nhận thấy cuộc hôn nhân này hoàn toàn không mang lại hạnh phúc cho bản thân tôi và các con tôi. Tôi mong tòa giải quyết cho chúng tôi ly hôn” (nữ, 40 tuổi).

Theo quan điểm của lý thuyết trao đổi, khi kết hôn các giá trị đưa ra trao đổi thường là cân bằng, ít nhất là nhìn ở vẻ bề ngoài. Nhưng tình thế đó có thể thay đổi. Những nguồn lực mà các đương sự đem ra trao đổi sau này có thể mất đi giá trị, đặc biệt là tài sản, sức khỏe, sắc đẹp, địa vị xã hội... Khi nguồn lực đã mất giá trị hoặc thang giá trị ở mỗi người thay đổi, người ta chỉ chú tâm đến những mặt tiêu cực, thiếu sót của người bạn đời. Một trong hai người cho rằng trước đây đã đánh giá người kia quá cao và thực tế đã không đáp ứng được những gì mong đợi, hoặc bản thân họ đã phải trả giá quá đắt cho những gì nhận được. Thế cân bằng các giá trị bị phá vỡ kéo theo nỗi thất vọng tràn trề và cảm giác về sự bất công của cuộc đời. Khi mâu thuẫn vợ chồng không thể hoà giải được, cả hai rơi vào trạng thái tâm lý căng thẳng, khiến đôi bên rơi vào vòng luẩn quẩn do không có khả năng giải quyết ngay từ khi xung đột chưa đến mức trầm trọng. Phần lớn những cặp vợ chồng ly hôn do tính tình không hợp đều ra tòa với lý do cho thấy mâu thuẫn bắt đầu từ những xung đột có thể giải quyết được. Nếu ngay từ đầu các đương sự bày tỏ thẳng thắn với nhau những cảm xúc tiêu cực của mình với tinh thần xây dựng thì quan hệ hôn nhân không phát triển theo chiều hướng xấu. Do không tìm ra được cách giải quyết thoả đáng để hàn gắn tình cảm, họ rơi vào trạng thái buông xuôi, đè nén cảm xúc của mình trong sự hằn học, né tránh những xung đột âm ỉ bên trong để cố gắng duy trì sự hòa hợp về bề ngoài. Nhưng càng đè nén, mâu thuẫn càng trầm trọng. Như vậy, trong khi lý thuyết xung đột khẳng định xung đột là khó tránh khỏi, vấn đề chỉ là quản lý xung đột như thế nào, thì thực tế các cặp vợ chồng đã rất nỗ lực, song không quản lý được xung đột, nên rút cuộc phải ly hôn.

Ngoại tình là nguyên nhân đứng ở vị trí thứ hai chiếm tỉ lệ 13,4%.

Trong đời sống hôn nhân, hành vi ngoại tình của vợ hoặc chồng là một trong những nguyên nhân gây ra mâu thuẫn, xung đột gia đình. Ly hôn vì ngoại tình, phụ nữ có những người là nạn nhân, có người lại là mầm mống gây ra sự đổ vỡ hôn nhân. Trong số 79 trường hợp ly hôn vì ngoại tình có 18 trường hợp là do người phụ nữ ngoại tình và 61 trường hợp là do chồng ngoại tình.

Lý do ngoại tình của các đương sự rất đa dạng. Trước hết, đó là do cuộc sống vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, xung đột về tính cách, quan điểm, lối sống. Người vợ, người chồng đánh giá mình cao hơn và cho rằng cuộc hôn nhân là kết quả của sự trao đổi không cân bằng các giá trị (trường hợp kết hôn với người mình không yêu). Ngoại tình cũng xảy ra đối với những cặp vợ chồng thường xuyên phải sống xa nhau. Sự xa cách lâu ngày sẽ tạo ra sự hụt hẫng, cô đơn, quan hệ tình dục bị gián đoạn, dễ tạo ra những hoàn cảnh, cảm xúc khiến vợ, chồng đi vào con đường ngoại tình. Đặc biệt, tình trạng một bên bị ốm đau, bệnh tật không đáp ứng được nhu cầu sinh lý cũng là lý do để các đương sự tìm đến mối quan hệ khác ngoài hôn nhân. Có những trường hợp, lý do ngoại tình của nam giới, theo họ, chỉ là để thỏa mãn nhu cầu tình dục như trường hợp sau: *“Việc vợ tôi trình bày trước tòa, tôi có quan hệ ngoại tình với những người phụ nữ khác thì tôi công nhận là có. Nhưng đó không phải là chuyện tình cảm sâu đậm, đó chỉ là chuyện chơi bời của đàn ông. Tôi không muốn ly hôn, muốn gia đình đoàn tụ để nuôi dạy con cái”* (nam, 54 tuổi).

Bản chất của tình yêu là không thể chia sẻ, trong các trường hợp do người chồng ngoại tình, hôn nhân sẽ không tan vỡ nếu quan hệ ngoại tình chấm dứt. Người vợ ly hôn chỉ vì không thể thích nghi với việc phải chịu đựng sự tồn tại dai dẳng mối quan hệ ngoài hôn nhân của chồng. Ly hôn là thể hiện thái độ không chấp nhận quan hệ đó. Còn đối với những trường hợp phụ nữ ngoại tình, người chồng phát hiện ra sẽ đẩy hôn nhân vào tình trạng xung đột, căng thẳng. Khi hành vi ngoại tình bị phát hiện, người phụ nữ chủ động ly hôn do không lấy lại được lòng tin của người chồng, cuộc sống bế tắc, mặc dù đã chấm dứt quan hệ ngoài hôn nhân: *“Gia đình mâu thuẫn do tôi đã có quan hệ ngoài vợ chồng. Tôi thấy mình rất có lỗi với chồng nên đã chấm dứt quan hệ. Nhưng kể từ đó, anh H. thường xuyên đay nghiến, xúc phạm đến danh dự của tôi, dọa dẫm rằng khi sinh con ra sẽ đi xét nghiệm ADN mặc dù đó là con mình. Anh H. ép tôi không chỉ về tình cảm mà còn về tài chính, không cho tôi được tự do quan hệ bạn bè, kể cả việc thăm nom người thân, họ hàng, tỏ thái độ khó chịu và có những lời nói khó nghe. Tôi không còn đủ sức để chịu đựng thêm nữa”* (nữ, 34 tuổi).

Ghen tuông là nguyên nhân khiến 3,2% cặp vợ chồng ly hôn do phụ nữ đứng đơn tại TAND quận Thanh Xuân. Xung đột gia đình nảy sinh do sự ghen tuông bắt nguồn từ việc người này nghi ngờ người kia có quan hệ với người thứ ba. Nghi ngờ không chung thủy được ghi nhận ở các đương sự chênh lệch về tuổi tác, trình độ, ngoại hình hoặc làm những công việc liên quan đến các lĩnh vực theo họ là nhạy cảm như phục vụ nhà hàng, khách sạn, tiệm cắt tóc - gọi đầu: “*Nghề của tôi thường xuyên phải làm muộn vì phải làm tóc cho khách, có khi phải ngủ lại cửa hàng. Từ khi tôi mở cửa hàng cắt tóc, anh C. ghen tuông luôn nghi ngờ tôi có quan hệ ngoại tình, tra khảo, đánh đập tôi trước mặt con tôi. Nhiều lần tôi đã giải thích cho anh C. về công việc của tôi và mời bố mẹ anh C. đến giải quyết những anh C. không thay đổi*” (nữ, 31 tuổi).

Bạo lực gia đình cũng là nguyên nhân ly hôn của 8,8% cặp vợ chồng mà phụ nữ là nguyên đơn ở TAND quận Thanh Xuân từ năm 2005 đến năm 2010. Nạn nhân của các vụ đánh đập và ngược đãi chủ yếu là phụ nữ và trẻ em. Bạo lực gia đình dẫn đến ly hôn biểu hiện dưới nhiều hình thức, khi trực tiếp, khi gián tiếp. Bạo lực gia đình lúc này là nguyên nhân lúc khác lại là hậu quả của một loạt các xung đột khác nhau trong gia đình. Bạo lực gia đình dẫn đến ly hôn xảy ra ở các gia đình thuộc các lĩnh vực nghề nghiệp và nhóm tuổi khác nhau. Chủ thể của hành vi bạo lực không chỉ có nam giới mà được ghi nhận ở cả nữ giới. Kinh tế khó khăn, thu nhập thấp là nguyên nhân dẫn đến hành vi bạo lực ở nam giới, còn hành vi bạo lực của nữ giới lại xuất phát từ sự tự vệ khi là nạn nhân của bạo lực. Hầu hết các nạn nhân phải chịu đựng bạo lực trong thời gian dài rồi mới ly hôn. Theo quan điểm của hai nhà nghiên cứu người Mỹ Kathleen Farraro và John Johnson (dẫn theo Mai Huy Bích, 2009: 64-67), phụ nữ thường làm một việc có vẻ ngược đời: ít nhất thời kỳ đầu mới bị chồng đánh, họ cho rằng chồng đánh mình là có lý do. Chỉ đến khi xuất hiện điều mà hai nhà nghiên cứu trên gọi là “chất xúc tác” để thay đổi thì những người vợ đó mới chuyển từ chỗ bào chữa cho hành vi vũ phu của chồng sang coi mình thật sự là nạn nhân, rồi tiến hành những bước đi để thoát khỏi cuộc hôn nhân đầy bạo lực. Những ghi nhận của tòa án cho thấy rõ điều này: “*Sau khi cưới, vợ chồng sống hạnh phúc [từ năm 1997] đến năm 2000 thì mâu thuẫn. Nguyên nhân do chồng tôi là lái xe, bạn bè rủ rê làm ăn thua lỗ, chán nản rồi sinh ra chơi bời không lo toan cuộc sống. Tôi khuyên nhủ thì anh L. đánh tôi. Vì mâu thuẫn từ lâu, chồng tôi nhiều lần đánh tôi rất đau, những tôi đã nhịn nhục. Ngày 18 tháng 10 năm 2005, tôi bị chồng tôi đánh đập rất dã man. Hôm đó anh L. đánh tôi bằng chày, đập vào lưng, vào đầu và vào mặt. Tôi phải vào bệnh viện Xanh-Pôn để cấp cứu. Những*

chồng tôi vẫn không tha cho, vào tận bệnh viện đe dọa: nếu mày không về nhà thì tao cho ca a-xit, còn mày về nhà tao sẽ đánh đủ thương tật 10%. Tôi rất hoang mang lo sợ khi cuộc sống không có sự an toàn cho bản thân nên đã làm đơn ly hôn” (nữ, 43 tuổi).

Phạm tội và mắc các tệ nạn xã hội là nguyên nhân ly hôn của 7,3% cặp vợ chồng có phụ nữ là nguyên đơn ở TAND quận Thanh Xuân. Trong số 49 vụ có 35 trường hợp là do chồng nghiện hút, 14 trường hợp do chồng nghiện cờ bạc. Điểm chung của người phụ nữ có chồng mắc các tệ nạn xã hội là họ kỳ vọng người bạn đời của mình từ bỏ thói hư tật xấu để trở về cuộc sống bình thường. Ban đầu, họ cố gắng cùng với gia đình bằng mọi cách thay đổi người chồng của mình, thậm chí họ phải chịu đựng những ép buộc vô lý của người chồng để mong chồng cai được. Nhưng những mong đợi của họ không đạt được, cai nghiện, rồi lại tái nghiện, thậm chí thành tích phạm tội ngày càng nhiều thêm, khiến mọi biện pháp từ phía cá nhân người vợ không có kết quả, biện pháp cuối cùng là ly hôn.

Trường hợp đối với người chồng nghiện ma túy phần lớn rơi vào những đối tượng không có việc làm và không có thu nhập. Có 31 trường hợp người nghiện đã có tiền án về tội trộm cắp hoặc mua bán trái phép chất ma túy. Người chồng nghiện hút không đóng góp cho kinh tế của gia đình mà còn phá hoại tài sản, tước đoạt phương tiện để thỏa mãn nhu cầu của các thành viên khác để thỏa mãn cơn nghiện. Như trường hợp của chị Y. và anh H. kết hôn với nhau năm 1993: *“Chúng tôi sống hạnh phúc đến năm 1996 thì mâu thuẫn do chồng tôi nghiện hút. Từ khi có con, kinh tế gia đình khó khăn, chồng tôi không có nghề nghiệp gì. Hàng ngày chồng tôi thường lấy tiền của tôi để mua ma túy. Nếu tôi không có là chồng tôi lại đánh đập và chửi bới thậm tệ, rồi bắt tôi đi vay tiền hàng xóm. Ngoài ra nhà có thứ gì có thể bán là chồng tôi bán hết. Có những năm mùa hè, con nhỏ mà không có nổi một cái quạt điện để dùng. Vì chỉ nghĩ đến con còn nhỏ nên tôi gắng chịu đựng. Nhưng đến giờ tôi khẳng định rằng khi con tôi lớn lên cháu cũng chẳng học được điều gì tốt đẹp từ người bố như vậy. Tôi mong Quý tòa giải quyết cho tôi được ly hôn” (nữ, 37 tuổi).* Ví dụ này cho thấy người vợ đã trải qua một quá trình thay đổi triệt để về cách đương đầu với tệ nghiện hút và bạo lực của chồng. Lúc đầu “vì chỉ nghĩ đến con còn nhỏ” mà chị “cố gắng chịu đựng”, tức là chị hy sinh cảm xúc và lợi ích của bản thân, chỉ tập trung vào giữ gia đình nguyên lành để con có bố có mẹ. Nhưng về sau, chị quyết định ly hôn với suy tính rằng “khi con tôi lớn lên cháu cũng chẳng học được điều gì từ người bố như vậy”. Rõ ràng sự lựa chọn hợp lý (hành động có lợi nhiều nhất cho bản thân) chỉ được người phụ nữ áp dụng sau khi nhận ra rằng tình thân vị

tha thực ra không mang lại điều lợi ngay cả cho con cái. Khi lòng vị tha không mang lại hiệu quả, thì người phụ nữ trên hành động đúng theo tinh thần của lý thuyết trao đổi: ly hôn với người chồng nghiện ma túy vì điều này có lợi cho cả mẹ lẫn con.

Bên cạnh tệ nạn nghiện hút thì cờ bạc cũng là nguyên nhân gây đổ vỡ hôn nhân của nhiều gia đình. Phân tích hồ sơ cho thấy nghiện cờ bạc dẫn đến ly hôn phần lớn rơi vào những trường hợp người chồng thuộc nhóm lao động tự do, công nhân và không có việc làm, chiếm 12/14 trường hợp. Người chồng không có việc làm hoặc việc làm có thu nhập không ổn định lại đam mê đến mức nghiện cờ bạc, bỏ bê gia đình và việc nhà, gây tổn thất về kinh tế, làm tổn hại về sức khỏe, tinh thần cho các thành viên trong gia đình, đặc biệt là người vợ.

Mâu thuẫn với gia đình nhà chồng, vợ là nguyên nhân ly hôn của 4,6% cặp vợ chồng do phụ nữ là nguyên đơn mà TAND quận Thanh Xuân đã giải quyết. Theo kết quả nghiên cứu, có 21,4% số cặp vợ chồng đang sống trong các gia đình mở rộng, trong đó có 14% sống chung với gia đình nhà chồng và 7,4% sống chung với gia đình nhà vợ. Trong các gia đình mở rộng, có nhiều mối quan hệ gắn với những trách nhiệm và bổn phận mà người con dâu, con rể phải đảm nhiệm. Nếu người con dâu, con rể không thực hiện đúng như những mong đợi của gia đình nhà chồng, nhà vợ, sẽ nảy sinh những mâu thuẫn, xung đột. Mối quan hệ “mẹ chồng - nàng dâu” từ xưa tới nay luôn có nguy cơ dẫn tới xung đột gia đình và ly hôn. Các nhà nghiên cứu lý giải về quan hệ mẹ chồng và nàng dâu luôn xảy ra mâu thuẫn là vì: cả hai đều cảm thấy tình cảm của người con - người chồng đã không dành trọn cho mình. Xung khắc giữa mẹ chồng và nàng dâu khởi phát nếu cuộc hôn nhân của cặp vợ chồng trước đó đã bị ngăn cản như trường hợp sau: “*Anh A. là con trai lớn của tôi, cách đây 5 năm có tìm hiểu và yêu chị L. Gia đình tôi đã ngăn cản vì được biết gia đình chị L. rất phức tạp. Nhưng vì chị L. đã có thai nên gia đình tôi phải cưỡi. Sau khi cưỡi hai cháu ở cùng chúng tôi. Quá trình ở nhà tôi từ ngày đầu đã bộc lộ những bất đồng do chị L. rất hỗn láo, sống tự do, không có nề nếp. Chửi chồng và bố mẹ chồng như hát hay. Sau khi cưỡi hai vợ chồng sống với nhau được một thời gian. Chị L. đã về ở với mẹ để cho đến nay. Chị L. có đơn xin ly hôn tôi cũng nhất trí cho anh chị ly hôn*”(nữ, 56 tuổi). Vợ và chồng là hai người xuất thân từ các gia đình khác nhau, được giáo dục theo mô hình khác nhau. Khi người vợ mới bước chân về nhà chồng làm dâu, gia đình nhà chồng thường hay để ý từ lời ăn, tiếng nói, cách đi lại, sinh hoạt... Do có nhiều điều khác biệt về cách sống, cách sinh hoạt, nên nếu không có sự thông cảm hoặc điều chỉnh từ hai phía, sẽ phát

sinh những mâu thuẫn như trường hợp sau: “Chúng tôi sống với nhau được một tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tôi không hợp với cách sống của gia đình nhà chồng. Họ thường xuyên có những thái độ và lời nói rất khó chịu, cộng thêm với việc chồng tôi đứng về phía gia đình xúc phạm tôi nên tôi không chấp nhận được (nữ, 27 tuổi). Khi xảy ra xung đột, người vợ nghĩ chồng mình lúc nào cũng chỉ nghe gia đình mà thôi, chứ không biết bảo vệ vợ. Trường hợp này có sự xung đột giữa vai trò là người con với vai trò của người chồng. Nếu người chồng lựa chọn cách xử sự đứng về một phía lại làm cho mối quan hệ càng thêm phức tạp.

Mâu thuẫn cũng nảy sinh từ việc sống chung với gia đình nhà vợ. Một số gia đình không có con trai hoặc vì lý do nào đó sau khi kết hôn, vợ chồng về sống cùng với bố mẹ vợ. Nhưng sau một thời gian ở nhà vợ, nhà của bố mẹ vợ, mọi việc trong gia đình do bố mẹ vợ quyết định, người chồng nhận thấy mình bị thua thiệt vì không thực hiện được quyền lực trong gia đình mà đáng ra phải có sau khi kết hôn. Từ đó dẫn đến những bức xúc, xung đột vợ chồng: “Sau khi kết hôn sống hạnh phúc đến khi vợ tôi sinh con được một tháng dọn về ở chung với bố mẹ cô ấy. Cuộc sống chung có mâu thuẫn, mọi việc đều do bố mẹ và vợ quyết định, tôi như người thừa. Nhiều lần tôi bàn bạc với vợ chuyển ra ngoài sống nhưng cô ấy không đồng ý. Một lần chúng tôi cãi nhau, tôi không kiềm chế đã tát vợ một cái trước mặt mẹ vợ. Sau đó tôi rất ân hận, xin lỗi và chúng tôi hòa giải với nhau. Nhưng vợ tôi đối xử với tôi không còn như trước nữa và muốn chia tay. Nay vợ tôi kiên quyết ly hôn thì tôi cũng đồng ý” (nam, 34 tuổi). Như vậy, việc sống chung với gia đình chồng vợ nảy sinh những mâu thuẫn có thể dẫn đến ly hôn, nếu không thay đổi cách sống và không có kỹ năng giải quyết xung đột.

3. Kết luận

Như đã trình bày ở trên, ly hôn là hệ quả của những xung đột không hoà giải được trong gia đình. Trước tiên là xung đột giữa vợ và chồng do những khác biệt về tính cách và nguyên tắc sống, tiếp đến là xung đột về vai trò và cuối cùng là xung đột bắt nguồn từ những biến đổi của gia đình từ mô hình gia đình truyền thống sang kiểu gia đình hiện đại. Phân tích hồ sơ toà án cho thấy lý thuyết xung đột giúp ta nhìn nhận đúng bản chất của hôn nhân. Nó không lý tưởng hoá hôn nhân, không coi hôn nhân toàn màu hồng, mà coi xung đột là khó tránh khỏi trong hôn nhân, kể cả khi người ta kết hôn vì tình yêu. Điều này phù hợp với quan niệm dân gian truyền thống Việt Nam, với quan niệm “bát đĩa trên chạn còn có khi xô”. Theo lý thuyết này thì ly hôn không chỉ là hệ quả của những xung đột không

hoà giải được trong gia đình mà còn là sự trao đổi không ngang bằng giữa cái được và cái mất. Trong quan hệ hôn nhân, các cá nhân có các nguồn lực: giai cấp xã hội, địa vị, ngoại hình, tính cách, trình độ học vấn, độ tuổi, kinh tế..., và các cá nhân dùng những nguồn lực này để trao đổi. Nhưng sự tính toán, cân nhắc của cá nhân không phải lúc nào cũng đúng vì chính các nguồn lực cũng biến đổi theo thời gian. Khi đó, các cá nhân nhận thấy cái mất nhiều hơn cái được và quyết định lựa chọn giải pháp ly hôn. ■

Chú thích

- ⁽¹⁾ Tổng hợp số liệu của Phòng Tư pháp quận Thanh Xuân - Hà Nội năm 2010.
- ⁽²⁾ Tổng hợp số liệu của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân - Hà Nội.

Tài liệu trích dẫn

Mai Huy Bích. 2009. *Xã hội học gia đình*. Nxb. Đại học quốc gia, Hà Nội.